PHÒNG GD&ĐT BÁT XÁT

TRƯỜNG PTDTBT THCS DỀN THÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

BIỂU THỐNG KÊ CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 179 /KH-THCS.DT ngày 26 /9/2024 của Trường PTDTBT THCS Dền Thàng)

TT	Nội dung	Kết quả thực hiện Kế hoạch, chỉ tiêu năm học 2023 - 2024 (Số liệu cụ thể)	Kế hoạch, chỉ tiêu nhà trường tự xác định năm học 2024 - 2025 (Chỉ tiêu, số liệu cụ thể)	Ghi chú
I	**Công tác chuyên môn**			
1	Công tác tuyển sinh năm học 2024 - 2025 (Kết quả tuyển sinh, tỉ lệ tuyển sinh so với chỉ tiêu được giao)	96/96 đạt 100%	109/109 đạt 100%	
2	Chuyên cần: - Tỉ lệ chuyên cần của học sinh, so sánh với năm học trước - Tỉ lệ chuyển lớp của từng khối lớp, so sánh với năm học trước	Tỉ lệ chuyên cần đạt từ 97% trở lên Tỉ lệ chuyển lớp: 383/386 đạt 99,2% - Khối 6: 95/96 đạt 98,9% - Khối 7: 94/95 đạt 98,8% - Khối 8: 105/106 đạt 99,1% - Khối 9: 89/89 đạt 100%	Tỉ lệ chuyên cần đạt từ 98% trở lên Tỉ lệ chuyển lớp: 403/406 đạt 99,3% - Khối 6: 109/110 đạt 99,1% - Khối 7: 95/96 đạt 98,9% - Khối 8: 94/95 đạt 98,8% - Khối 9: 105/105 đạt 100%	
3	- Duy trì số lượng theo từng khối lớp (Khối 6, khối 7, khối 8, so sánh với năm học trước, ghi rõ số học sinh bỏ học theo từng khối) - Duy trì số lượng theo khoá học (so sánh với năm học trước, ghi rõ số học sinh bỏ học theo khoá) - Duy trì số lượng học sinh lớp 9	Duy trì số lượng theo từng khối: - Khối 6: 96/96 đạt 100% - Khối 7: 95/95 đạt 100% - Khối 8: 106/107 đạt 99,1% - Khối 9: 89/92 đạt 96,7% Duy trì số lượng theo khóa học: - Đầu khóa: 93 - Cuối khóa: 89 Duy trì số lượng học sinh lớp 9: 89/92 đạt 96,7%	Duy trì số lượng theo từng khối: - Khối 6: 109/110 đạt 99,1% - Khối 7: 95/96 đạt 98,9% - Khối 8: 94/95 đạt 98,8% - Khối 9: 105/105 đạt 100% Duy trì số lượng theo khóa học: - Đầu khóa: 107 - Cuối khóa: 105 Duy trì số lượng học sinh lớp 9: 105/105 đạt 100%	
4	Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, phòng chống tham nhũng cho học sinh, …(theo môn học, hoạt động khác)	Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, phòng chống tham nhũng,... cho học sinh được tích hợp giảng dạy trong các môn học học như: GDCD, Lịch sử và địa lí, HĐTN-HN, GDĐP,…	Thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng cách mạng, phòng chống tham nhũng,... cho học sinh được tích hợp giảng dạy trong các môn học học như: GDCD, Lịch sử và địa lí, HĐTN-HN, GDĐP,…	

5	Kết quả đánh giá phẩm chất (hoặc hạnh kiểm) học sinh (ghi rõ theo từng loại)	Kết quả rèn luyện/hạnh kiểm - Tốt: 334/386 đạt 86,5% - Khá: 45/386 đạt 11,7% - Đạt/Trung bình: 4/386 đạt 1,0% - Chưa đạt/Yếu: 3/386 đạt 0,8%	Kết quả rèn luyện - Tốt: 330/406 đạt 81,3% - Khá: 59/406 đạt 14,5% - Đạt: 12/406 đạt 29% - Chưa đạt: 5/406 đạt 1,2%	
6	Kết quả đánh giá năng lực (hoặc học lực) học sinh (ghi rõ theo từng loại)	Kết quả học tập/học lực - Tốt/Giỏi: 15/386 đạt 3,9% - Khá: 118/386 đạt 30,6% - Đạt/Trung bình: 250/386 đạt 64,8% - Chưa đạt/Yếu: 3/386 đạt	Kết quả học tập - Tốt: 14/406 đạt 3,4% - Khá:106/406 đạt 26,1% - Đạt: 270/406 đạt 66,5% - Chưa đạt: 16/406 đạt 3,9%	
7	Kết quả thi học sinh giỏi, thi KHKT cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh (ghi rõ số lượng từng loại giải, so sánh với năm học trước)	Kết quả thi HSG: - Cấp trường: Đạt 21 giải, trong đó: 2 giải nhì; 8 giải ba; 11 giải khuyến khích. - Cấp huyện: Đạt 09 giải, trong đó: 1 giải nhất; 3 giải ba; 4 giải khuyến khích. Thi khoa học kĩ thuật: - Cấp trường: 02 giải - Cấp huyện: 0	Kết quả thi HSG: - Cấp trường: 25 giải - Cấp huyện: 9 giải Thi khoa học kĩ thuật: - Cấp trường: 02 giải - Cấp huyện: 01 giải	
8	Kết quả thi các cuộc thi, hội thi các cấp khác: (nêu rõ lựa chọn tham gia cuộc thi nào, kết quả từng cuộc thi)	Thi sáng tạo TTN: Đạt 01 giải nhì cấp huyện	Thi sáng tạo TTN: 01 giải cấp trường	
9	Tỷ lệ tốt nghiệp THCS	87/89 đạt 97,8% (2 HS không tốt nghiệp do quá 21 tuổi)	105/105 đạt 100%	
10	Chất lượng thi vào lớp 10 THPT: - Tỷ lệ đỗ vào lớp 10 (so sánh với năm học trước) - Điểm trung bình toàn trường (so sánh với năm học trước). - Điểm trung bình từng bộ môn (so sánh với năm học trước).	Tỷ lệ đỗ vào lớp 10: 76/86 đạt 88,4% - Điểm trung bình các môn: 3,86 + Văn: 4,16 + Toán: 4,06 + Tiếng Anh: 3,38	Tỷ lệ đỗ vào lớp 10: 93/105 đạt 88,6% - Điểm trung bình các môn: 4,78 + Văn: 5,25 + Toán: 4,80 + Tiếng Anh: 4,3	
11	Công tác phát triển giáo dục (Quy mô số lớp, số học sinh)	Tổng số 386 HS/11 lớp	Tổng số 406 HS/12 lớp	

12	- Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia: Năm đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia, tiêu chí nào chưa đạt, mục tiêu phấn đấu trong năm học. - Xây dựng trường đạt chuẩn giáo dục vùng cao: Năm đề nghị công nhận đạt chuẩn, tiêu chí nào chưa đạt, mục tiêu phấn đấu trong năm học.	Công tác KĐCL: Đạt mức độ 1, tiêu chí chưa đạt 3.2;.3.3, Xây dựng trường đạt chuẩn giáo dục vùng cao:Mức độ 1 tiêu chí chưa đạt: 3.2;.3.3,	Năm đề nghị công nhận đạt chuẩn Quốc gia 2030, Mục tiêu phấn đấu trong năm học Các tiêu chí tiêu chuẩn 1, 2 phấu đấu đạt từ mức 2 trở lên, tham muu đầu tư kinh phí xây dựng các tiêu chí chưa đạt Xây dựng trường đạt chuẩn giáo dục vùng cao: Mục tiêu phấn đấu trong năm học.. Các tiêu chí tiêu chuẩn 1, 2 phấu đấu đạt từ mức 2 trở lên, tham muu đầu tư kinh phí xây dựng các tiêu chí chưa đạt	
13	Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy và học: Tổ chức dạy học kết nối với các đơn vị trong và ngoài tỉnh (kết nối với bao nhiêu đơn vị trong tỉnh, ngoài tỉnh, số tiết dạy (nêu rõ số tiết ôn thi tốt nghiệp, số tiết bồ dưỡng HSG, số tiết sinh hoạt chuyên môn...).	100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học(Thiết kế bài dạy; dạy học trên lớp, ….); Ứng dụng phần mềm VNPT; các văn bản nhà trường được đẩy ký số;	100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học(Thiết kế bài dạy; dạy học trên lớp, ….); Ứng dụng phần mềm VNPT; các văn bản nhà trường được đẩy ký số; Mỗi học kì, một giáo viên phải thực hiện đưa vào kho học liệu số tối thiểu 02 sản phẩm (video bài giảng, tài liệu hỗ trợ…); -Xây dựng ít nhất 02 giáo án, 01 giờ dạy (ghi hình) minh họa/môn học, hoạt động giáo dục, thực hiện theo nghiên cứu bài học (hoàn thành trong học kì 1), gửi lên kho học liệu làm tư liệu tham khảo cho giáo viên.	
14	Việc thực hiện nội quy của học sinh	90 % học sinh thực hiện tốt nội quy	95 % học sinh thực hiện tốt nội quy	
15	Tiến độ, hiệu quả triển khai các Kế hoạch/văn bản chỉ đạo chuyên môn	Thực hiện đảm bảo	Đảm bảo tiến độ, hiệu quả triển khai các Kế hoạch/văn bản chỉ đạo chuyên môn	

16	Chất lượng hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng (TCM đề xuất ít nhất 01 chuyên đề chuyên môn đề nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục)	Tổ xã hội: Chuyên môn: 07/11 Giỏi, 03/10 Khá Xếp loại viên chức: 2/11 HTXSNV, 9/11 HTTNV Danh hiệu: Đề nghị 02 CSTĐ, 06 LĐTT Xếp loại theo chuẩn: Tốt 4/11; Khá 7/11 Thành tích khác của tổ: + HSG cấp trường: 02 HSG môn GDCD 8, 03 HSG môn Địa lí 8, 02 HSG môn Lịch sử 8, 02 HSG môn Lịch sử 9, 05 môn GDCD 9 + HSG cấp huyện: 01 giải Nhì môn Địa 8,01 giải ba môn Địa 8, 01 giải môn GDCD 9. Thực hiện chuyên đề NCBH: 11 chuyên đề. Thực hiện chuyên đề STEM: 02 chuyên đề BDTX: 11/11 Đạt	Tổ xã hội: Tỉ lệ bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, học sinh đạt HSG các cấp môn Lịch sử 8, Địa lí 8, GDCD 8; GDCD 9, Lịch sử 9, Ngữ văn 6, Tiếng anh 6 + HSG cấp trường: 02 HSG GDCD 8, 02 HSG môn Địa lí 8, 01 giải môn Lịch sử 8, 02 HSG môn GDCD 9; 02 HSG môn Lịch sử 9, 02 HSG môn Địa lí 9, 01 giải HSG môn T.Anh 6, 01 giải môn Ngữ văn 6. + Phấn đấu HSG cấp huyện: 04 giải - Kết quả xếp loại chuyên môn: Giỏi 8/10, Khá 3/11 không có giáo viên xếp loại chuyên môn trung bình - Kết quả xếp loại đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt 4/11; Khá: 7/11 - Kết quả xếp loại đánh giá xếp loại viên chức: 2/11 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 9/11 hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có GV đánh giá hoàn thành nhiệm vụ; - Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: tham gia 11/11 đồng chí - Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện: tham gia 3/11 đồng chí - Danh hiệu thi đua: Phấn đấu 09/11 (81,8%) đạt Lao động tiên tiến trở lên; - 100% GV tham gia và thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc thi do ngành và địa phương phát động. Thực hiện chuyên đề NCBH: 09 chuyên đề. Thực hiện chuyên đề STEM: 02 chuyên đề Thực hiện chuyên đề ôn thi vào 10: 01 chuyên đề môn Ngữ Văn Thi NCKH, STTTN: 1 sản phẩm cấp trường. BDTX: 11/11 Đạt	

		Tổ Tự nhiên: Chuyên môn: 10/10 Giỏi, 0/10 Khá Xếp loại viên chức: 2/10 HTXSNV, 8/10 HTTNV Danh hiệu: Đề nghị 03 CSTĐ, 07 LĐTT Xếp loại theo chuẩn: Tốt 3/10; Khá 7/10 Thành tích khác của tổ: + HSG cấp trường: 02 HSG môn Hoá 8, 03 HSG môn Sinh 8, 04 HSG môn Sinh 9. + HSG cấp huyện: 01 giải nhất, 01 giải ba, 01 giải khuyến khích môn Sinh 8; 01 giải ba, 02 giải khuyến khích môn Sinh 9; 01 giải nhì STTTN cấp huyện. Thực hiện chuyên đề NCBH: 07 chuyên đề. Thực hiện chuyên đề STEM: 03 chuyên đề BDTX: 10/10 Đạt	Tổ Tự nhiên: Tỉ lệ bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, học sinh đạt HSG các cấp môn Hoá, Sinh, Tin 8; Toán 6, 7, Sinh 9, Hóa 9 + HSG cấp trường: 1 HSG môn Hoá 8, 01 HSG môn Tin, 02 HSG môn Sinh 8, 01 HSG môn Toán 6, 01 HSG môn Toán 7; 02 HSG môn Sinh 9; 02 HSG môn Hóa 9. + Phấn đấu HSG cấp huyện: 06 giải - Kết quả xếp loại chuyên môn: Giỏi 7/10, Khá 3/10 không có giáo viên xếp loại chuyên môn trung bình - Kết quả xếp loại đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt 3/10; Khá: 7/10 - Kết quả xếp loại đánh giá xếp loại viên chức: 2/10 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 8/10 hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có GV đánh giá hoàn thành nhiệm vụ; - Thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: tham gia 10/10 đồng chí - Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện: tham gia 3/10 đồng chí - Danh hiệu thi đua: Phấn đấu 10/10 (100%) đạt Lao động tiên tiến trở lên; - 100% GV tham gia và thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc thi do ngành và địa phương phát động. Thực hiện chuyên đề NCBH: 05 chuyên đề. Thực hiện chuyên đề STEM: 04 chuyên đề Thực hiện chuyên đề ôn thi vào 10: 01 chuyên đề Thi NCKH, STTTN: 1 sản phẩm cấp trường, 1 sản phẩm đạt giải cấp huyện từ khuyến khích trở lên. BDTX: 10/10 Đạt	

17	Công tác giáo dục Quốc phòng - An ninh (ghi rõ kết quả xếp loại)	- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng CBQL, GV, NV, HS về tầm quan trọng của nhiệm vụ QP-AN tại địa phương thông qua họp chi bộ, họp cơ quan; - Phối hợp với cơ quan QP-AN tại địa phương để triển khai tốt nhiệm vụ giáo dục QP-AN cho CBQL, GV, NV, HS nhà trường (tổ chức 05 buổi) - GDQP-AN thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật.	- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của từng CBQL, GV, NV, HS về tầm quan trọng của nhiệm vụ QP-AN tại địa phương thông qua họp chi bộ, họp cơ quan; - Phối hợp với cơ quan QP-AN tại địa phương để triển khai tốt nhiệm vụ giáo dục QP-AN cho CBQL, GV, NV, HS nhà trường (tổ chức 05 buổi) - GDQP-AN thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật. Dạy học tích hợp QPAN theo Công văn số 308 /PGD&ĐT-CM Bát Xát ngày 26/7/2024 V/v thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học	
18	Đảm bảo tiến độ thời gian thực hiện nội dung chương trình theo khung thời gian năm học.	Đảm bảo đúng tiến độ thời gian năm học	- Học kỳ I: Thực học 18 tuần, còn lại dành cho các hoạt động khác. + Bắt đầu: Ngày 06/9/2024. + Kết thúc: Trước ngày 18/01/2025. - Học kỳ II: Thực học 17 tuần, còn lại dành cho các hoạt động khác và nghỉ Tết Nguyên đán. + Bắt đầu: Ngày 20/01/2025. + Kết thúc: Trước ngày 31/5/2025. Riêng khối lớp 9 kết thúc trước ngày 18/5/2025. - Thời gian kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2025. - Xét tốt nghiệp trung học cơ sở: Xong trước ngày 20/5/2025. - Tuyển sinh các lớp đầu cấp: Hoàn thành trước ngày 31/7/202	
II	**Hoạt động giáo dục**			

1	Công tác hướng nghiệp, phân luồng: - Công tác hướng nghiệp (thực hiện nội dung, chương trình, kế hoạch) - Phân luồng sau THCS: Số vào học chuyên, THPT lào Cai, Nội trú tỉnh, Nội trú trung ương, THPT số 1, số 2, THCS&THPT Bát Xát, Nội trú huyện; số vào học số học nghề trung cấp, sơ cấp, nghề ngắn hạn; số lao động trực tiếp.	Công tác hướng nghiệp: - Kết quả phân luồng sau tốt nghiệp THCS: 76/86 học sinh đạt88,5% trong đó phân luồng, Nội trú tỉnh 9 học sinh, Nội trú huyện Bát xát 21 học sinh, THPT số 1 Bát Xát 4 học sinh, số 2 Bát Xát 0 học sinh, THCS&THPT Bát Xát 41 học sinh; GDTX huyện 18học sinh, CĐ nghề 2 học sinh. - Kết quả nhập trường: 96/122 học sinh đạt 78,69% cụ thể như sau: Nội trú tỉnh 12 học sinh, Nội trú huyện Bát xát 10 học sinh, THPT số 1 Bát Xát 21 học sinh, số 2 Bát Xát 38 học sinh, THCS&THPT Bát Xát 2 học sinh; GDTX huyện 12 học sinh, CĐ nghề 1 học sinh.	- Đạt ít nhất 90% học sinh được phân luồng có nhu cầu học tiếp sau tốt nghiệp THCS (70 % đăng kí đi học THPT; 20% học tại TTGDNN&GDTX, các trường khác...). -2 học sinh đỗ nội trú Tỉnh, 4 học sinh đỗ nội trú Huyện Bát Xát	
2	Hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp; ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống	Giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, phân luồng và giáo dục ngoại khoá: Lớp 6, 7, 8: Thực hiện dạy học mỗi tuần 03 tiết. - Ngoài ra Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cũng được tổ chức lồng ghép vào các hình thức hoạt động NGLL, hoạt động STEM, NCKH.	Giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, phân luồng và giáo dục ngoại khoá: Lớp 6, 7, 8, 9: Thực hiện dạy học mỗi tuần 03 tiết. - Ngoài ra Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cũng được tổ chức lồng ghép vào các hình thức hoạt động NGLL, hoạt động STEM, NCKH.	
3	Xây dựng mô hình trường học sẽ thực hiện trong năm học (trường học gắn với thực tiễn; giáo dục STEM/STEAM…)	Xây dựng mô hình trường học gắn với thực tiễn: "MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC VĂN HÓA GẮN VỚI CỘNG ĐỒNG"; Giáo dục STEM: Xây dựng các mô hình có sức ảnh hưởng và có tác dụng thực tiễn gắn với mô hình trường học;	Tiếp tục thực hiện mô hình trường học gắn với thực tiễn: "MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC VĂN HÓA GẮN VỚI CỘNG ĐỒNG"; Giáo dục STEM: Xây dựng các mô hình có sức ảnh hưởng và có tác dụng thực tiễn gắn với mô hình trường học;	
4	Công tác vệ sinh, an toàn (môi trường, thực phẩm, phòng chống cháy nổ trong cơ sở giáo dục...) và xây dựng cảnh quan trường học	100% CBGV, NV và HS được bảo đảm an toàn	100% CBGV và HS được bảo đảm an toàn	
5	Công tác đảm bảo an toàn giao thông	100% CBGVNV chấp hành tốt luật ATGT, 95% HS chấp hành tốt luật ATGT	100% CBGVNV, HS chấp hành tốt luật ATGT	
6	Công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học; quản lý học sinh bán trú, nội trú, tổ chức các hoạt động cho học sinh bán trú, nội trú; giáo dục dân tộc	100% HS được đảm bảo an ninh, trật tự trường học; thực hiện tốt việc quản lý học sinh bán trú, nội trú, tổ chức các hoạt động cho học sinh bán trú, nội trú; giáo dục dân tộc	100% HS được đảm bảo an ninh, trật tự trường học; thực hiện tốt việc quản lý học sinh bán trú, nội trú, tổ chức các hoạt động cho học sinh bán trú, nội trú; giáo dục dân tộc	

7	Hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh (tổ chức bao nhiêu cuộc)	- Tổ chức tư vấn phối hợp với các ban ngành đoàn thể (Tư pháp xã, công an xã, trạm y tế xã): 3 buổi. - Tổ chức tư vấn qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp: 4 buổi. - Tổ chức tư vấn riêng cho học sinh: 20 lượt học sinh.	- Tổ chức tư vấn phối hợp với các ban ngành đoàn thể: 5 buổi. - Tổ chức tư vấn qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp: 6 buổi. - Tổ chức tư vấn riêng cho học sinh (từng học sinh hoặc nhóm học sinh: 50 lượt học sinh.	
8	Công tác lao động, giáo dục thể chất, hoạt động thể thao và y tế trường học	- Công tác lao động: 100% học sinh tham gia lao động có ý thức tốt. + 100% các lớp học lao động vệ sinh khu vực phân công đảm bảo sạch sẽ. - Công tác giáo dục thể chất hoạt động thể thao: + Số học sinh tham gia tập luyện thể dục thể thao hàng ngày đạt: 80 % + Số học sinh được đánh giá hoàn thành môn giáo dục thể chất Đạt: 99,8% , CĐ: 0,2% + Số học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực: 100% - Y Tế học đường: 100% học sinh có thẻ BHYT và có sổ theo dõi sức khỏe, được khám sức khỏe định kì 1 lần/ năm. Phối kết hợp với trạm Y Tế xã để chăm sức khỏe cho học sinh.Thường xuyên rà soát tủ thuốc y tế để mua thuốc để cấp phát đầy đủ thuốc cho học sinh khi cần thiết.	- Công tác lao động: 100% học sinh tham gia lao động có ý thức tốt. + 100% các lớp học lao động vệ sinh khu vực phân công đảm bảo sạch sẽ. - Công tác giáo dục thể chất hoạt động thể thao: + Số học sinh tham gia tập luyện thể dục thể thao hàng ngày đạt: 80% + Số học sinh được đánh giá hoàn thành môn giáo dục thể chất Đạt: 99,8 % , CĐ: 0,2% + Số học sinh đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực: 100% - Y Tế học đường: 100% học sinh có thẻ BHYT và có sổ theo dõi sức khỏe, được khám sức khỏe định kì 1 lần/ năm. Phối kết hợp với trạm Y Tế xã để chăm sức khỏe cho học sinh.Thường xuyên rà soát tủ thuốc y tế để mua thuốc để cấp phát đầy đủ thuốc cho học sinh khi cần thiết.	
9	Tiến độ, hiệu quả triển khai các Kế hoạch/văn bản chỉ đạo, báo cáo hoạt động giáo dục	Đảm bảo tiến độ, hiệu quả triển khai các Kế hoạch/văn bản chỉ đạo, báo cáo các hoạt động giáo dục theo yêu cầu	Đảm bảo tiến độ, hiệu quả triển khai các Kế hoạch/văn bản chỉ đạo, báo cáo các hoạt động giáo dục theo yêu cầu	
III	**Quản lý, sử dụng đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên**			
1	Đào tạo đội ngũ (cử bao nhiêu CBQL, GV đào tạo trên chuẩn, bao nhiêu giáo viên đạt trên chuẩn, so sánh với năm học trước)	Đc Bùi Văn Thịnh, Hoàng Thị Nga, Trần Thị Nụ đã hoàn thành học Đại học và Chuyển chức danh nghề nghiệp	Đồng chí Đặng Quốc Linh, Nguyễn Thị Hằng học hoàn thành Đại học; Khuyến khích GV học Thạc sỹ	
2	Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động (Đơn vị tự tổ chức bao nhiêu cuộc bồi dưỡng, ghi rõ nội dung các cuộc bồi dưỡng)	28/28 CBQL;GV; NV được bồi dưỡng (Số buổi bồi dưỡng 2: Tập huấn kiểm tra nội bộ trường học; Triển khai nhiệm vụ năm học)	28/28 CBQL;GV; NV được bồi dưỡng (Số buổi bồi dưỡng 3: Tập huấn kiểm tra nội bộ trường học; Tập huấn kiểm định giáo dục; Triển khai nhiệm vụ năm học)	

3	Số lượng, chất lượng tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi/giáo, cuộc vận động, phong trào thi đua các cấp của đội ngũ (ghi rõ chỉ tiêu từng cuộc)	Thi GVCN giỏi: Đạt 12 GVCN giỏi cấp trường; 02 GVCN giỏi cấp huyện; 100% tham gia đầy đủ các cuộc vận động, phong trào thi đua	Thi GVDG: 100% giáo viên đủ điều kiện tham gia giáo viên dạy giỏi cấp trường; ít nhất 10 GV tham gia GVDG cấp huyện; 100% CBQL, GV, NV tham gia đầy đủ các cuộc thi TN trực tuyến do các cấp phát động ; 100% tham gia đầy đủ các cuộc vận động, phong trào thi đua trong đó phấn đấu có ít nhất 1 cá nhân đạt thành tích trong các cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm học;	
4	Chế tạo, sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học; sản xuất bài giảng số; xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá phục vụ học đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (ghi rõ số lượng)	Hàng năm nhà trường tổ chức xây dựng ngân hàng đề: học sinh giỏi; kiểm tra giữa kì, học kì;	100% thiết bị, đồ dùng dạy học được khai thác sử dụng có hiệu quả; tổ chức xây dựng ngân hàng đề: học sinh giỏi; kiểm tra giữa kì, học kì;	
5	Bố trí, sắp xếp đội ngũ đảm bảo thực hiện chương trình, kế hoạch và chất lượng.	Sắp xếp đội ngũ đảm bảo về định mức và phù hợp năng lực; Giáo viên dạy môn Tiếng anh đnag dạy nhiều;	Sắp xếp đội ngũ đảm bảo về định mức và phù hợp năng lực; Giáo viên dạy môn Tiếng anh đang dạy nhiều 21 tiết /1 giáo viên;	
6	Hướng dẫn tập sự, bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp, ký hợp đồng lao động, giúp đỡ giáo viên mới, giáo viên còn hạn chế	Căn cứ khoản 4 Điều 23 Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì người hướng dẫn tập sự được hưởng hệ số phụ cấp trách nhiệm bằng 0,3 mức lương cơ sở trong thời gian hướng dẫn tập sự.	Căn cứ khoản 4 Điều 23 Nghị định 115/2020/NĐ-CP thì người hướng dẫn tập sự được hưởng hệ số phụ cấp trách nhiệm bằng 0,3 mức lương cơ sở trong thời gian hướng dẫn tập sự.	
7	Việc chấp hành pháp luật và thực hiện các quy định của đội ngũ CBQL, GV, người lao động	100% viên chức, người lao động hấp hành pháp luật và thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước; quy định cơ quan, ngành và địa phương	100% viên chức, người lao động hấp hành pháp luật và thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước; quy định cơ quan, ngành và địa phương	
8	Thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ CBQL, GV, người lao động	- Lương và các khoản chế độ của cán bộ giáo viên, NV được thanh toán đúng đủ theo quy định và kịp thời. - Thanh toán chế độ ốm đau, thai sản , báo tăng lương, giảm lao động kịp thời. - Chế độ học sinh được thanh toán đầy đủ, kịp thời, không để sai sót chế độ.	- Lương và các khoản chế độ của cán bộ giáo viên, NV được thanh toán đúng đủ theo quy định và kịp thời. - Thanh toán chế độ ốm đau, thai sản , báo tăng lương, giảm lao động kịp thời. - Chế độ học sinh được thanh toán đầy đủ, kịp thời, không để sai sót chế độ	

9	Đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, người lao động (ghi rõ kết quả theo từng loại)	- Chuyên môn theo QĐ 682/SGD&ĐT (22 GV): Giỏi: 19/22 = 86,4% ; Khá: 3/22 =13,6%. - Chuẩn GV theo CV 517/SGD&ĐT (22 GV) Tốt 10/22=45,5% ; Khá 12/22= 54,5% . - Chuẩn HT theo CV516/SGD&ĐT 1 Tốt - Chuẩn PHT theo CV516/SGD&ĐT 1 Khá; 1 Tốt - Viên chức theo QĐ 532/QĐ-SGD&ĐT và QĐ 32/QĐ-UBND (Tổng28) (1). Xếp loại Hiệu trưởng: 01 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (2). Xếp loại Phó Hiệu trưởng: 02 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (3). Đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04 đồng chí =14,3% (4). Đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 đồng chí=85,7%; - BDTX theo TT 17/2022 và TT 19/20219 28/28=100% hoàn thành CTBDTX; 3 nhân viên không đánh giá.	- Chuyên môn theo QĐ 682/SGD&ĐT (22 GV): Giỏi: 19/22 = 86,4% trở lên; Khá: 3/22 =13,6%. trở lên - Viên chức theo QĐ 532/QĐ-SGD&ĐT và QĐ 32/QĐ-UBND (Tổng 28) (1). Đề xuất xếp loại Hiệu trưởng: 01 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (2). Đề xuất xếp loại Phó Hiệu trưởng: 02 Hoàn thành Tốt nhiệm vụ; (3). Đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 04 đồng chí =14,3 % (4). Đánh giá Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24 đồng chí=85,7%; - BDTX theo TT 17/2022 và TT 19/20219 28/28=100% hoàn thành CTBDTX. - Công tác bán trú Theo QĐ 739/QĐ-SGD 1 Chấm điểm theo QĐ 739/QĐ-SGD đạt 87 điểm; đạt 87% - Cơ sở giáo dục theo QĐ 54/QĐ-UBND 1 Đề nghị hoàn thành Tốt nhiệm vụ	
10	Công tác thi đua, khen thưởng (ghi rõ số lượng từng loại)	Tập thể: 01 Tập thể LĐTT Cá nhân: 06 chiến sí TĐCS; 21 LĐTT	Tập thể: 01 Tập thể LĐTT Cá nhân: 20% chiến sí TĐCS; 80% LĐTT; Công đoàn: LĐLĐ huyện tặng Giấy khen; Chi đoàn vững mạnh; Liên đội mạnh cấp huyện;	
IV	**Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, trang thiết bị dạy học**			
1	Quản lý tài chính, tự kiểm tra việc quản lý tài chính, hiệu quả thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ	Hình thức tự kiểm tra thường xuyên: Tự kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch: Công tác tự kiểm tra được lập kế hoạch cho từng tháng, năm tài chính, kế toán. Tự kiểm tra đột xuất: Công tác kiểm tra đột xuất được thực hiện theo chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị,	Hình thức tự kiểm tra thường xuyên: Tự kiểm tra thường xuyên theo kế hoạch: Công tác tự kiểm tra được lập kế hoạch cho từng tháng, năm tài chính, kế toán. Tự kiểm tra đột xuất: Công tác kiểm tra đột xuất được thực hiện theo chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị,	
2	Tiết kiệm chi ngân sách	Trong năm 2023 tiết kiệm được 54.900.000 đồng tiền thu nhập tăng thêm cho cán bộ giáo viên nhân viên.	Năm 2024 dự kiến tiết kiệm được 60.000.000 đồng tiền thu nhập tăng thêm cho cán bộ giáo viên nhân viên.	

3	Khai thác và sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn (lưu ý việc theo dõi sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn).	Thực hiện tốt công tác quản lý sắp xếp, đảm bảo đầy đủ về hồ sơ theo quy định. Đã phối hợp tốt với giáo viên để sử dụng tối đa những thiết bị có trong phòng thiết bị nhằm nâng cao giờ dạy của giáo viên. Cho giáo viên bộ môn mượn trả đồ dùng thiết bị dạy học theo đúng quy định, đảm bảo giáo viên 100% sử dụng thiết bị có trong phòng thiết bị .Kiểm kê theo kế hoạch 2 lần/năm	Phối hợp với giáo viên đề nghị Hiệu trưởng mua các trang thiết bị cần thiết nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.Thực hiện tốt công tác quản lý sắp xếp, đảm bảo đầy đủ về hồ sơ theo quy định. Phối hợp tốt với giáo viên để sử dụng tối đa những thiết bị có trong phòng thiết bị nhằm nâng cao giờ dạy của giáo viên. Cho giáo viên bộ môn mượn trả đồ dùng thiết bị dạy học theo đúng quy định, đảm bảo giáo viên 100% sử dụng thiết bị có trong phòng thiết bị .Kiểm kê theo kế hoạch 2 lần/năm.	
4	Quản lý tài sản, trang thiết bị, tự kiểm tra việc quản lý tài sản, trang thiết bị; công tác kiểm kê, theo dõi sử dụng tài sản, trang thiêt bị	Mỗi tài sản được dán tem tài sản, tem tài sản gồm các nội dung sau: tên tài sản, mã tài sản, ngày kiểm kê, ký nhận. Kiểm kê tài sản định kỳ: trang thiết bị, tự kiểm tra việc quản lý tài sản trang thiết bị 2 lần trên năm. Có sổ theo dõi tài sản trang thiết bị hàng năm.	Tiến hành tài sản được dán tem tài sản, tem tài sản được mua bổ sung trong năm Kiểm kê tài sản định kỳ: trang thiết bị, tự kiểm tra việc quản lý tài sản, trang thiết bị 2 lần trên năm. Có sổ theo dõi tài sản trang thiết bị hàng năm.	
V	**Quản lý hành chính**			

1	Kết quả thực hiện các quy chế/quy định và chấp hành pháp luật (nội quy; các quy chế văn hóa, làm việc, dân chủ, phát ngôn…)	Nhà trường đã không ngừng phát huy quyền làm chủ của CB, GV; Công khai, dân chủ trong việc thực hiện chế độ, chính sách; Đảm bảo lợi ích của người lao động; Động viên khen thưởng và xử lý các biểu hiện vi phạm quy chế kịp thời; Tăng cường vai trò quản lý của lãnh đạo; Đảm bảo kỷ cương, nề nếp trong đơn vị; Đã thúc đẩy được các phong trào thi đua, thúc đẩy và hoàn thành nhiệm vụ chính trị của nhà trường. - Những nội dung của Quy chế dân chủ đã đi vào nề nếp, tạo bước chuyển biến tốt trong đội ngũ CB, GV, NV cũng như trong hệ thống quản lý của nhà trường. - Thực hiện chế độ hội họp theo đúng định kỳ, đồng thời nhà trường đã phối hợp tốt với công đoàn tổ chức tốt Hội nghị CB, CC, VC đầu năm, hàng tháng tổ chức họp Hội đồng và sinh hoạt chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường tổ chức họp theo đúng định kỳ… - Hàng tuần duy trì họp hội ý Ban giám hiệu để bàn bạc, giải quyết các công việc trong tuần. - Lãnh đạo trường đã lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong trường và có các biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước và phù hợp với thẩm quyền được giao. - Đã phát huy hiệu quả của Ban thanh tra nhân dân cùng phối hợp với Ban lãnh đạo nhà trường kiểm tra khảo sát về công tác bán trú, công tác giáo dục, công tác thu chi tài chính của nhà trường. - Công tác chuyên môn đã được triển khai đầy đủ các văn bản, kế	1. Phổ biến ngay từ đầu năm học kế hoạch năm học và những nội dung liên quan đến trách nhiệm người giáo viên, cán bộ công nhân viên và học sinh trong nhà trường. 2. Thông báo công khai những quy định về tuyển sinh vào lớp 6, nội quy, quy chế học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỷ luật. 3. Hội nghị CCVC đầu năm học, tổ chức Hội nghị các bậc cha mẹ của học sinh để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc cha mẹ, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình của học sinh, thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. 4. Giáo viên chủ nhiệm lớp là người đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ của lớp mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của học sinh và các bậc cha mẹ học sinh để phản ánh cho Hiệu trưởng. 5. Kịp thời thông báo những chủ trương, chính sách mới của Đảng và pháp luật của Nhà nước với học sinh, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. 6. Giải đáp ý kiến và giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo theo luật định.	
2	Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản lý	Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo	Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục	

3	Công tác kiểm tra nội bộ trường học (ghi rõ tổ chức bao nhiêu cuộc kiểm tra, đối tượng kiểm tra); giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, lãng phí; thực hành tiếc kiệm	Công tác kiểm tra nội bộ trường học: 17 cuộc kiểm tra theo KH;25 cuộc kiểm tra chuyên đề, ngoài ra còn nhiều cuộc kiểm tra hồ sơ, dự giờ của tổ trưởng; Đối tượng kiểm tra là Lãnh đạo nhà trường, CB, GV, NV và các bộ phận có lên quan; Trong năm học nhà trường không xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo, tham nhũng , lãng phí	Công tác kiểm tra nội bộ trường học: 16 cuộc kiểm tra theo KH; 30 cuộc kiểm tra chuyên đề, ngoài ra còn nhiều cuộc kiểm tra hồ sơ, dự giờ GV của tổ trưởng CM; Đối tượng kiểm tra là Lãnh đạo nhà trường, CB, GV, NV và các bộ phận có lên quan; 100% không xảy ra tình trạngđơn thư khiếu nại, tố cáo, tham nhũng , lãng phí	
4	Thực hiện cải cách hành chính; công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân (ghi rõ số lượng thực hiện)	Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân thực hiện 3 lần/ năm học	Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính; công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân thực hiện 3 lần/ năm học	
5	Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật (ghi rõ tổ chức bao nhiêu cuộc)	02 cuộc thi "ATGT cho nụ cười ngày mai" năm 2023, 01 cuộc thi sưu tập và tìm hiểu tem bưu chính 2024 với chủ đề "70 chiến thắng điện biên phủ qua tem bưu chính", 01 cuộc thi "vẽ tranh của thiếu nhiên, nhi đồng về chiến thắng Điện Biên Phủ và hình ảnh Điện Biên Phủ hôm nay", 01 Cuộc thi tìm hiểu "70 chiến thắng Điện Biên Phủ và 70 năm ký hiệp định Giơ – ne –vơ về đình chỉ chiến sự ở Việt Nam, Điện Biên Phủ khát vọng non sông", 01 cuộc thi sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em 2024; 01 cuộc thi "giai điệu tuổi hồng cấp trường". 01 cuộc thi rung chuông vàng tìm hiểu về pháp luật lâm nghiệp.	100% giáo viên học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi	
6	Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua	100% CBQLGV,NV, HS thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua	100% CBQLGV,NV, HS thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua	
7	Hoạt động của các tổ chức, đoàn thể	* Công tác Đội: Đạt chi đội vững mạnh cấp Liên Đội: 6 chi đội Cháu ngoan Bác Hồ: 135 đội viên Giới thiệu được 59 em Đội viên tiêu biểu cho chi Đoàn giới thiệu kết nạp. + Có kế hoạc chương trình công tác đảm bảo. + 100% đội viên hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên + Đã thực hiện làm báo cáo thành tích gửi HĐĐ huyện	* Công tác Đội: - Tổ chức đảm bảo 100% các hoạt động của Đội theo văn bản hướng dẫn, theo kế hoạch Đội. + 100% đội viên hoàn thành chương trình rèn luyện đội viên + Đạt chi đội vững mạnh cấp Liên Đội: 6 chi đội + Cháu ngoan Bác Hồ: 135 đội viên + Giới thiệu: 60 em cho Đoàn xã kết nạp	
8	Thực hiện chế độ báo cáo	Báo cáo đầy đủ kịp thời theo yêu cầu các cấp và chủ động báo cáo cấp trên các nội dung công việc	Báo cáo đầy đủ kịp thời theo yêu cầu các cấp và chủ động báo cáo cấp trên các nội dung công việc	
9	Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh do cơ quan quản lý giao	Thực hiện nghiêm túc, khẩn trương và kịp thời các các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh do cơ quan quản lý giao	Thực hiện nghiêm túc, khẩn trương và kịp thời các các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh do cơ quan quản lý giao	
VI	**Nội dung tạo chuyển biến nổi bật (mỗi đơn vị đề xuất ít nhất 02 lĩnh vực tạo chuyển biến nổi bật)**			

1	Thực hiện có hiệu quả chương trình GDPT 2018; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh.	Thực hiện cơ bản tưởng đối đảm bảo kế hoạch xây dựng	Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả so với năm học trước	
2	Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả công tác phân luồng, ôn thi THPT cho học sinh lớp 9 thi THPT năm học 2024-2025;	Thực hiện cơ bản tưởng đối đảm bảo kế hoạch xây dựng	Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả so với năm học trước	
3	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.	Thực hiện cơ bản tưởng đối đảm bảo kế hoạch xây dựng	Tiếp tục thực hiện nâng cao hiệu quả so với năm học trước	

c; tối đa hóa các hoạt động có thể ứng dụng CNTT để hỗ trợ công tác quản lý và dạy học; 100% hồ sơ ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của HS và 50% các loại hồ sơ của nhà trường, của CB

GVNV được điện tử hóa và quản lý thông qua phần mềm.